

Phụ lục III

KHUNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA GIÁO VIÊN

(Kèm theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT)

TRUNG TÂM GDNN-GDTX Q.DUỖNG KINH

TỔ: GDTX

Họ và tên giáo viên: Vũ Thị Hồng Nhung

CỘNGHÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA GIÁO VIÊN

MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC MÔN HÓA HỌC 10 – 11 - 12

(Năm học 2024-2025)

(BỘ SÁCH KẾT NỐI TRI THỨC VÀ CUỘC SỐNG)

I. KẾ HOẠCH DẠY HỌC:

1. Phân phối chương trình

1.1. Phân phối chương trình Hóa học 10:

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)	Địa điểm dạy học (5)
1	Mở đầu	02	Tuần 1	Tranh ảnh, video giới thiệu về môn Hóa học và các ngành nghề, lĩnh vực và ứng dụng liên quan đến hóa học.	Lớp học
CHƯƠNG 1: CẤU TẠO NGUYÊN TỬ (12 TIẾT)					
2	Thành phần của nguyên tử	02		Tranh ảnh, mô phỏng các thí nghiệm khám	Lớp học

			Tuần 2	phá ra các hạt cơ bản tạo nên nguyên tử.	
3	Nguyên tố hóa học	03	Tuần 3 ½ Tuần 4	Bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học. Phần mềm mô phỏng, tranh ảnh mô tả đồng vị.	Lớp học
4	Cấu trúc lớp vỏ electron	05	½ Tuần 4 Tuần 5 Tuần 6	Máy chiếu	Lớp học
5	Ôn tập chương 1	02	Tuần 7	Phiếu học tập	Lớp học
CHƯƠNG 2: BẢNG TUẦN HOÀN CÁC NGUYÊN TỐ HÓA HỌC (9 TIẾT)					
6	Cấu tạo của bảng tuần hoàn các nguyên tố hoá học	02	Tuần 8	Bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học	Lớp học
7	Xu hướng biến đổi một số tính chất của nguyên tử các nguyên tố trong một chu kì và trong một nhóm	02	Tuần 9	Bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học	Lớp học
8	Kiểm tra giữa kì I	01	½ Tuần 10	Ma trận, bản đặc tả, đề kiểm tra	Lớp học
9	Xu hướng biến đổi thành phần và một số tính chất của hợp chất trong một chu kì	01	½ Tuần 10	Phiếu học tập	
10	Định luật tuần hoàn và ý nghĩa của bảng tuần hoàn các nguyên tố hoá học	02	Tuần 11	Bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học	Lớp học
11	Ôn tập chương 2	02	Tuần 12	Phiếu học tập	Lớp học
CHƯƠNG 3: LIÊN KẾT HÓA HỌC (12 TIẾT)					
12	Quy tắc octet	01	½ Tuần 13	Máy chiếu	Lớp học
13	Liên kết ion	03	½ Tuần 13 Tuần 14	Máy chiếu	Lớp học
14	Liên kết cộng hoá trị	04	Tuần 15	Máy chiếu	Lớp học

			Tuần 16		
15	Ôn tập chương 3	02	Tuần 17	Phiếu học tập	Lớp học
16	Ôn tập cuối kì I	01	½ tuần 18	Phiếu học tập	Lớp học
17	Kiểm tra cuối kì I	01	½ tuần 18	Ma trận, bản đặc tả, đề kiểm tra	Lớp học
18	Liên kết hydrogen và tương tác Van der Waals	02	Tuần 19	Phiếu học tập	Lớp học
CHƯƠNG 4: PHẢN ỨNG OXI HÓA KHỬ (4 TIẾT)					
19	Phản ứng oxi hoá – khử	03	Tuần 20 ½ Tuần 21	Phiếu học tập	Lớp học
20	Ôn tập chương 4	01	½ Tuần 21	Phiếu học tập	Lớp học
CHƯƠNG 5: NĂNG LƯỢNG HÓA HỌC (8 TIẾT)					
21	Biến thiên Enthalpy trong các phản ứng hóa học	06	Tuần 22 Tuần 23 Tuần 24	Dụng cụ , hoá chất liên quan đến bài học (nhiệt kế, ống nghiệm, kẹp gỗ, giá đỡ, ống hút, đĩa thuỷ tinh....HCl, MgO, CH ₃ COOH, NaHCO ₃)	Lớp học
22	Ôn tập chương 5	02	Tuần 25	Phiếu học tập	Lớp học
23	Kiểm tra giữa kì II	01	½ Tuần 26	Ma trận, bản đặc tả, đề kiểm tra	
CHƯƠNG 6: TỐC ĐỘ PHẢN ỨNG HÓA HỌC (6 TIẾT)					
24	Tốc độ phản ứng	04	½ Tuần 26 Tuần 27 ½ Tuần 28	Máy chiếu Dụng cụ , hoá chất liên quan	Lớp học Phòng thực hành
25	Ôn tập chương 6	02	½ Tuần 28 ½ Tuần 29	Máy chiếu Dụng cụ , hoá chất liên quan	Lớp học Phòng thực hành
CHƯƠNG 7: NGUYÊN TỐ NHÓM HALOGEN (11 TIẾT)					
26	Nhóm halogen	05	½ Tuần 29 Tuần 30 Tuần 31	Bảng tuần hoàn các nguyên tố hoá học.	Lớp học

27	Hydrogen halide. Muối halide	04	Tuần 32 Tuần 33	Dụng cụ , hoá chất liên quan đến bài học (nhiệt kế, ống nghiệm, kẹp gỗ, giá đỡ, ống hút, đĩa thủy tinh.... HCl, Mg)	Lớp học Phòng thực hành
28	Ôn tập chương 7	02	Tuần 34	Phiếu học tập	Lớp học
29	Ôn tập cuối kì 2	01	½ Tuần 35	Phiếu học tập	Lớp học
30	Kiểm tra cuối kì 2	01	½ tuần 35	Ma trận, bản đặc tả, đề kiểm tra	Lớp học

1.2. Phân phối chương trình chuyên đề Hóa học 10:

STT	Chuyên đề	Bài học	Số tiết	Tiết theo PPCT	Thời điểm	Thiết bị dạy học	Địa điểm dạy học
1	CĐ1: Cơ sở hóa học	Bài 1: Phản ứng hạt nhân	05	1 - 5	Từ tuần 8	Giáo án, phiếu học tập, máy chiếu	Lớp học
2	CĐ1: Cơ sở hóa học	Bài 2 : Liên kết hóa học	03	6 - 8	Từ tuần 13	Giáo án, phiếu học tập, máy chiếu	Lớp học
3	CĐ3: Thực hành hóa học và công nghệ thông tin	Bài 3: Vẽ cấu trúc phân tử	10	9 - 18	Từ tuần 19	Giáo án, phiếu học tập, máy chiếu	Lớp học
4	CĐ2: Hóa học trong việc phòng chống cháy nổ	Bài 4: Sơ lược về phản ứng cháy nổ	03	19 - 21	Từ tuần 22	Giáo án, phiếu học tập, máy chiếu	Lớp học
5	CĐ2: Hóa học trong việc phòng chống cháy nổ	Bài 5: Điểm chớp cháy(Nhiệt độ chớp cháy, nhiệt độ tự bốc cháy và nhiệt độ cháy)	03	22 - 24	Từ tuần 23	Giáo án, phiếu học tập, máy chiếu	Lớp học

6	CD1: Cơ sở hóa học	Bài 6: Năng lượng hoạt hóa của phản ứng hóa học	03	25 - 27	Từ tuần 24	Giáo án, phiếu học tập, máy chiếu	Lớp học
7	CD1: Cơ sở hóa học	Bài 7: Entropy và biến thiên năng lượng tự do Gibbs	04	28 - 31	Từ tuần 27	Giáo án, phiếu học tập, máy chiếu	Lớp học
8	CD2: Hóa học trong việc phòng chống cháy nổ	Bài 8 : Hóa học về phản ứng cháy nổ	04	32 - 35	Từ tuần 28	Giáo án, phiếu học tập, máy chiếu	Lớp học

1.3. Phân phối chương trình môn Hóa học 11

STT	Chủ đề/Bài học	Số tiết	Thời điểm		Thiết bị dạy học	Địa điểm dạy học
			Tiết theo PPCT	Tuần		
1	Mở đầu	2	1-2	Tuần 1	Bảng nhóm, phiếu học tập	Lớp học
CHƯƠNG 1: CÂN BẰNG HÓA HỌC (9 TIẾT)						
2	Khái niệm về cân bằng hoá học	4	3 – 6	Tuần 2,3	Tranh về cân bằng hóa học, phiếu học tập.	Lớp học
3	Cân bằng trong dung dịch nước.	4	7 – 10	Tuần 4,5	Bảng nhóm, phiếu học tập	Lớp học
4	Ôn tập chương 1	1	11	½ Tuần 6	Bảng nhóm, phiếu học tập	Lớp học
CHƯƠNG 2: NITROGEN VÀ SULFUR (10 TIẾT)						
5	Nitrogen	1	12	½ Tuần 6	Bảng nhóm, phiếu học tập	Lớp học
6	Ammonia và một số hợp chất ammonium	2	13 – 14	Tuần 7	Máy tính, máy chiếu Bảng nhóm, phiếu học tập	Lớp học
7	Một số hợp chất với oxygen của nitrogen	2	15 -16	Tuần 8	Máy tính, máy chiếu Bảng nhóm, phiếu học tập	Lớp học
8	Sulfur và sulfur dioxide	2	17 – 18	Tuần 9	Máy tính, máy chiếu Bảng nhóm, phiếu học tập	Lớp học
9	Kiểm tra giữa kì 1	1	19	½ Tuần 10	Ma trận, bản đặc tả, đề kiểm tra	Lớp học

10	Sulfuric acid và muối sulfate	2	20 - 21	½ Tuần 10 ½ Tuần 11	Bảng nhóm, phiếu học tập Máy tính, máy chiếu	Lớp học
11	Ôn tập chương 2	1	22	½ Tuần 11	Bảng nhóm, phiếu học tập Bài KTTX 3	Lớp học
CHƯƠNG 3: ĐẠI CƯƠNG HÓA HỮU CƠ (9 TIẾT)						
12	Hợp chất hữu cơ và hoá học hữu cơ	2	23 – 24	Tuần 12	Máy tính, máy chiếu Bảng nhóm, phiếu học tập	Lớp học
13	Phương pháp tách biệt và tinh chế hợp chất hữu cơ	2	25 – 26	Tuần 13	Dụng cụ, hóa chất	Phòng thực hành
14	Công thức phân tử hợp chất hữu cơ	2	27 – 28	Tuần 14	Máy tính, máy chiếu Bảng nhóm, phiếu học tập	Lớp học
15	Cấu tạo hoá học hợp chất hữu cơ	2	29 – 30	Tuần 15	Máy tính, máy chiếu	Lớp học
16	Ôn tập chương 3	1	31	½ Tuần 16	Bảng nhóm, phiếu học tập	Lớp học
CHƯƠNG 4: HYDROCARBON (12 TIẾT)						
17	Alkane	3	32 – 34	½ Tuần 16 Tuần 17	Máy tính, máy chiếu Phiếu học tập	Lớp học
18	Ôn tập cuối kì I	1	35	½ Tuần 18	Máy tính, máy chiếu Phiếu học tập	Lớp học
19	Kiểm tra cuối kì I	1	36	½ Tuần 18	Ma trận, bản đặc tả, đề kiểm tra	Phòng thi
HỌC KỲ II						
CHƯƠNG 4: HYDROCARBON (12 TIẾT) (TIẾP THEO)						
20	Hydrocarbon không no	4	37 – 40	Tuần 19, 20	Tranh vẽ, hình ảnh minh hoạ Máy tính, máy chiếu	Lớp học
21	Arene (Hydrocarbon thơm)	3	41 – 43	Tuần 21 ½ Tuần 22	Tranh vẽ, hình ảnh minh hoạ Máy tính, máy chiếu	Lớp học
22	Ôn tập chương 4	2	44 - 45	½ Tuần 22 ½ Tuần 23	Phiếu học tập	Lớp học
CHƯƠNG 5: DẪN XUẤT HALOGEN – ALCOHOL – PHENOL (10 TIẾT)						
23	Dẫn xuất halogen	3	46 – 48	½ Tuần 23 Tuần 24	Máy tính, máy chiếu	Lớp học
24	Alcohol	4	49 – 52	Tuần 25,26	Máy tính, máy chiếu	Lớp học

25	Kiểm tra giữa kì 2	1	53	½ Tuần 27	Đề thi	Phòng thi
26	Phenol	2	54 – 55	½ Tuần 27 ½ Tuần 28	Máy tính, máy chiếu	Lớp học
27	Ôn tập chương 5	1	56	½ Tuần 28	Phiếu học tập	Lớp học
CHƯƠNG 6: HỢP CHẤT CARBONYL (ALDEHYDE – KETONE) – CARBOXYLIC ACID (12 TIẾT)						
28	Hợp chất carbonyl	5	57 – 61	Tuần 29, 30 ½ Tuần 31	Máy tính, máy chiếu	Lớp học
29	Carboxylic acid	5	62 – 66	½ Tuần 31Tuần 32, 33	Máy tính, máy chiếu	Lớp học
30	Ôn tập chương 6	2	67 - 68	Tuần 34	Phiếu học tập Bài KTTX 9	Lớp học
31	Ôn tập cuối kì II	1	69	½ Tuần 35	Máy tính, máy chiếu Theo hướng dẫn của sách giáo khoa, sách giáo viên và tài liệu tham khảo khác	Lớp học
32	Kiểm tra cuối kì II	1	70	½ Tuần 35	Ma trận, bản đặc tả, đề kiểm tra	Phòng thi

1. 4 Phân phối chương trình môn Hóa học – lớp 12

TT		Chủ đề/Bài học (1)	Số tiết (2)	Tiết theo PPCT	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)	Địa điểm dạy học(5)
HỌC KỲ I							
1		Mở đầu	2	1-2	Tuần 1	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập.	Lớp học
CHƯƠNG 1. ESTER - LIPID (4 TIẾT)							
2		Bài 1. Ester - Lipid	2	3-4	Tuần 2	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập.	Lớp học
3		Bài 2. Xà phòng và chất giặt rửa	1		Tuần 3	1. Dụng cụ: Bát sứ, đĩa thủy tinh, đèn cồn.	Lớp học

				5		2. Hóa chất: Dầu thực vật, dung dịch NaOH 40%, dung dịch NaCl bão hòa.	
4		Bài 3. Ôn tập chương 1	1	6	Tuần 3	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập.	Lớp học
CHƯƠNG 2. CARBOHYDRATE (6 TIẾT)							
5		Bài 4. Giới thiệu về carbohydrate. Glucose và fructose	2	7-8	Tuần 4	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập.	Lớp học
6		Bài 5. Saccharose và maltose	1	9	Tuần 5	1. Dụng cụ Ông nghiệm, đèn cồn, kẹp ống nghiệm, cốc nước nóng, ống hút nhỏ giọt. 2. Hóa chất Dung dịch glucose 2%, dung dịch NaOH 10%, dung dịch CuSO₄ 5%, dung dịch AgNO₃ 1%, dung dịch NH₃ 5%. Dung dịch saccharose 3%, dung dịch hồ tinh bột, dung dịch I₂ trong KI. 3. Máy tính, máy chiếu, video thí nghiệm phản ứng của glucose với bromine, phản ứng thủy phân tinh bột, thủy phân cellulose, cellulose tác dụng với nitric acid, nước Schweizer.	Lớp học

7		Bài 6. Tinh bột và cellulose	2	10-11	Tuần 5, 6	1. Dụng cụ Ông nghiệm, đèn cồn, kẹp ống nghiệm, cốc nước nóng, ống hút nhỏ giọt. 2. Hóa chất Dung dịch glucose 2%, dung dịch NaOH 10%, dung dịch CuSO₄ 5%, dung dịch AgNO₃ 1%, dung dịch NH₃ 5%. Dung dịch saccharose 3%, dung dịch hồ tinh bột, dung dịch I₂ trong KI. 3. Máy tính, máy chiếu, video thí nghiệm phản ứng của glucose với bromine, phản ứng thủy phân tinh bột, thủy phân cellulose, cellulose tác dụng với nitric acid, nước Schweizer.	Lớp học
8		Bài 7. Ôn tập chương 2	1	12	Tuần 6	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập.	Lớp học
CHƯƠNG 3. HỢP CHẤT CHỨA NITROGEN (6 TIẾT)							
9		Bài 8. Amine	2	13-14	Tuần 7	1. Dụng cụ Ông nghiệm, đĩa thủy tinh, ống hút nhỏ giọt 2. Hóa chất Dung dịch ethylamine 5%, dung dịch HCl đặc, dung dịch CuSO₄ 5%, dung dịch	Lớp học

						FeCl ₃ 3%, giấy quỳ tím, dung dịch aniline, nước bromine bão hòa.	
10		Bài 9. Amino acid và peptide	2	15-16	Tuần 8	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập.	Lớp học
11		Bài 10. Protein và enzyme	1	17	Tuần 9	1. Dụng cụ Ống nghiệm, giá ống nghiệm, ống hút nhỏ giọt 2. Hóa chất Dung dịch lòng trắng trứng, dung dịch NaOH 30%, dung dịch CuSO ₄ 2%, nước cất, dung dịch HNO ₃ đặc.	Lớp học
12		Bài 11. Ôn tập chương 3	1	18	Tuần 9	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập.	Lớp học
13		Kiểm tra giữa kì I	1	19	Tuần 10		Lớp học
CHƯƠNG 4. POLYMER (6 TIẾT)							
14		Bài 12. Đại cương về polymer	2	20-21	Tuần 10,11	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập.	Lớp học
15		Bài 13. Vật liệu polymer	3	22-24	Tuần 11, 12	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập.	Lớp học
16		Bài 14. Ôn tập chương 4	1	25	Tuần 13	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập.	Lớp học
CHƯƠNG 5. PIN ĐIỆN VÀ ĐIỆN PHÂN (12 TIẾT)							
17		Bài 15. Thế điện cực và nguồn điện hoá học	6	26-31	Tuần 13-16	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập. Bộ dụng cụ chứng minh sự	Lớp học

						xuất hiện của dòng điện	
18		Bài 16. Điện phân	3	32-34	Tuần 16, 17	1. Dụng cụ Cốc thủy tinh loại 100 ml, hai điện cực than chì, nguồn điện một chiều 6V, dây dẫn điện 2. Hóa chất Dung dịch NaCl bão hòa	Lớp học
19		Ôn tập cuối HK1	1	35	Tuần 18	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập.	Lớp học
20		Kiểm tra cuối kì I	1	36	Tuần 18		Lớp học
HỌC KỲ II							
21		Bài 16. Điện phân	1	37	Tuần 19	1. Dụng cụ Cốc thủy tinh loại 100 ml, hai điện cực than chì, nguồn điện một chiều 6V, dây dẫn điện 2. Hóa chất Dung dịch NaCl bão hòa	Lớp học
22		Bài 17. Ôn tập chương 5	2	38-39	Tuần 19-20	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập.	Lớp học
CHƯƠNG 6. ĐẠI CƯƠNG VỀ KIM LOẠI (10 TIẾT)							
23		Bài 18. Cấu tạo và liên kết trong tinh thể kim loại	1	40	Tuần 20	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập.	Lớp học
24		Bài 19. Tính chất vật lí và tính chất hoá học của kim loại	3	41-43	Tuần 21-22	1. Dụng cụ Đèn cồn, bật lửa, kẹp đốt hóa chất, cốc thủy tinh, ống nghiệm, kẹp ống nghiệm, bông tẩm nước,	Lớp học

						đèn cồn, bật lửa. 2. Hóa chất Băng Mg, đinh sắt được đánh sạch bề mặt, dung dịch CuSO_4 , lá đồng, dung dịch HCl 1M, H_2SO_4 1M, giấy quỳ.	
25		Bài 20. Kim loại trong tự nhiên và phương pháp tách kim loại	2	44-45	Tuần 22-23	Máy tính, máy chiếu	Lớp học
26		Bài 21. Hợp kim	1	46	Tuần 23	Máy tính, máy chiếu, video thí nghiệm ăn mòn kim loại và bảo vệ kim loại.	Lớp học
27		Bài 22. Sự ăn mòn kim loại	2	47-48	Tuần 24	Máy tính, máy chiếu, video thí nghiệm ăn mòn kim loại và bảo vệ kim loại.	Lớp học
28		Bài 23. Ôn tập chương 6	1	49	Tuần 25	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập.	Lớp học
CHƯƠNG 7. NGUYÊN TỐ NHÓM IA VÀ IIA (9 TIẾT)							
29		Bài 24. Nguyên tố nhóm IA	4	50-51;53-54	Tuần 25-26;27	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập. Video thí nghiệm: Na tác dụng với nước, Na tác dụng với oxygen, Na tác dụng với chlorine, phân biệt các cation Li^+ , Na^+ , K^+	Lớp học
30		Kiểm tra giữa kì II	1	52	Tuần 26		Lớp học
31		Bài 25. Nguyên tố nhóm IIA	4	55-58	Tuần 28-29	1. Dụng cụ Ống nghiệm, ống hút nhỏ	Lớp học

						giọt, 2. Hóa chất Dung dịch BaCl ₂ , CaCl ₂ , CuSO ₄ 5%, Na ₂ CO ₃ 0,1M, HCl 1M, H ₂ SO ₄ 1M	
32		Bài 26. Ôn tập chương 7	1	59	Tuần 30	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập.	Lớp học
CHƯƠNG 8. SƠ LƯỢC VỀ DẪY KIM LOẠI CHUYỂN TIẾP THỨ NHẤT VÀ PHỨC CHẤT (9 TIẾT)							
33		Bài 27. Đại cương về kim loại chuyển tiếp dãy thứ nhất	4	60-63	Tuần 30-32	1. Dụng cụ Burette loại 25ml, bình tam giác loại 100ml 2. Hóa chất Dung dịch thuốc tím KMnO ₄ 0,02M, FeSO ₄ 0,1M, H ₂ SO ₄ 20%	Lớp học
34		Bài 28. Sơ lược về phức chất	1	64	Tuần 32	Máy tính, máy chiếu	Lớp học
35		Bài 29. Một số tính chất và ứng dụng của phức chất	2	65-66	Tuần 33	1. Dụng cụ Ông nghiệm, ống hút nhỏ giọt 2. Hóa chất Dung dịch CuSO ₄ 2%, NH ₃ 10%, dung dịch CuSO ₄ 5%, dung dịch HCl đặc	Lớp học
36		Bài 30. Ôn tập chương 8	2	67-68	Tuần 34	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập.	Lớp học
37		Ôn tập cuối kì II	2	69	Tuần 35	Máy tính, máy chiếu	Lớp học
38		Kiểm tra cuối kì II	1	70	Tuần 35		Lớp học

(1) Tên bài học/chuyên đề được xây dựng từ nội dung/chủ đề (được lấy nguyên hoặc thiết kế lại phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường) theo chương trình, sách giáo khoa môn học/hoạt động giáo dục.

(2) Số tiết được sử dụng để thực hiện bài dạy/chuyên đề.

(3) Tuần thực hiện bài học/chuyên đề.

(4) Thiết bị dạy học được sử dụng để tổ chức dạy học.

(5) Địa điểm tổ chức hoạt động dạy học (lớp học, phòng học bộ môn, phòng đa năng, bãi tập, tại di sản, thực địa...).

II. Nhiệm vụ khác (nếu có):(Bồi dưỡng học sinh giỏi; Tổ chức hoạt động giáo dục...)

1. Sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn:

- Sinh hoạt chuyên môn của tổ theo định kì hằng tháng.
- Kế hoạch seminar tổ chuyên môn.

2.Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục chung của các khối lớp

- Kế hoạch tổ chức hoạt động trải nghiệm
- Kế hoạch tổ chức hoạt động dạy học STEM

Dương Kinh, ngày 26 tháng 8 năm 2024

GIÁM ĐỐC

TỔ TRƯỞNG

NGƯỜI LẬP

Lưu Thị Thuận

Đặng Thị Hảo

Vũ Thị Hồng Nhung

